

Số: 131 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật
do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ)
và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 25/6/2025;

Thực hiện Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-
CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn
bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ
Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu
phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Thực hiện Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 17/12/2025 của Chủ tịch Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực
hiện rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND tỉnh, UBND
tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành, cụ thể
như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm xử lý kịp thời các văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành; đảm bảo văn bản QPPL của địa phương phù hợp với thực tế tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp, phù hợp các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Đảm bảo việc xử lý văn bản QPPL đúng theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND các cấp, UBND các cấp, Chủ tịch UBND tỉnh; nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong việc tham mưu xây dựng văn bản QPPL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

c) Tăng cường vai trò trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh góp phần xây dựng hệ thống văn bản tại địa phương, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, khả thi, đúng quy định pháp luật; không để khoảng trống pháp lý.

2. Yêu cầu

a) Việc xử lý văn bản QPPL phải thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, bố trí nguồn lực và kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện việc rà soát, xử lý văn bản QPPL. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong rà soát, xử lý văn bản QPPL.

c) Kế hoạch phải được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh, xác định nội dung công việc cụ thể rõ ràng, thời gian hoàn thành; phạm vi trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Thành lập Tổ công tác, Tổ giúp việc rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp các Sở, ban, ngành tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định thành lập Tổ công tác; tham mưu Tổ công tác quyết định thành lập Tổ giúp việc rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL (sau đây gọi tắt là Tổ công tác, Tổ giúp việc).

Trong đó, thành phần Tổ công tác gồm: Tổ trưởng Tổ công tác là Lãnh đạo UBND tỉnh; Tổ phó Tổ công tác là Giám đốc Sở Tư pháp và thành viên của Tổ công tác là Thủ trưởng các Sở, ban, ngành. Thành phần Tổ giúp việc: Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp là Tổ trưởng; công chức phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp, công chức phụ trách công tác pháp chế các Sở, ban, ngành là thành viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2026.

2. Rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành

- Nội dung thực hiện: Các Sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành đến nay còn hiệu lực thi hành; trong đó xác định cụ thể về phương án, thời hạn hoàn thành xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực tham mưu quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc xử lý.

- Cơ quan thực hiện: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian thực hiện: Gửi về Sở Tư pháp trước ngày 10/02/2026.

3. Thực hiện tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung thực hiện: Các thành viên Tổ công tác là lãnh đạo các Sở, ban, ngành chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc cơ quan, đơn vị mình tập trung rà soát, chủ động, tích cực phối hợp Sở Tư pháp tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản QPPL theo phương án, lộ trình đề ra; đảm bảo 100% văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành còn hiệu lực thi hành phải được xử lý **trước ngày 01/3/2027**. Riêng đối với các văn bản QPPL chịu tác động của sắp xếp tổ chức bộ máy, các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc xử lý **trước ngày 01/6/2026** theo lộ trình đề ra tại Công văn số 11280/UBND-NC ngày 05/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các thành viên Tổ công tác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026, theo lộ trình kế hoạch.

4. Báo cáo tiến độ, kết quả công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung công việc: Hàng tháng, thành viên Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo kết quả, tiến độ xử lý văn bản QPPL về Sở Tư pháp – cơ quan thường trực Tổ công tác để theo dõi tiến độ, báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, chỉ đạo kịp thời.

- Cơ quan thực hiện: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các thành viên Tổ công tác; Tổ giúp việc.

- Thời gian thực hiện: trước ngày 25 hàng tháng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm cho công tác rà soát, xử lý văn bản được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL; tham mưu trình Tổ công tác Quyết định thành lập Tổ giúp việc rà soát, tham mưu xử lý văn bản QPPL.

b) Thường xuyên theo dõi, giúp UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hàng tháng (chậm nhất ngày 30 của tháng) hoặc khi có yêu cầu;

c) Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành tổng hợp, đề xuất giải pháp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có);

d) Phối hợp chặt chẽ với Sở, ban, ngành trong quá trình xây dựng các văn bản QPPL, đảm bảo việc xử lý văn bản QPPL theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo quy định.

e) Phối hợp Sở Tài chính dự toán kinh phí đảm bảo cho công tác rà soát, xử lý văn bản theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành

a) Cử Lãnh đạo đơn vị là thành viên Tổ công tác; cử công chức phụ trách công tác pháp chế có năng lực trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong công tác rà soát, xử lý văn bản làm thành viên Tổ giúp việc.

b) Tổ chức rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành còn hiệu lực thi hành thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý, xác định rõ lộ trình xử lý, phương án xử lý gửi về Sở Tư pháp tổng hợp trong Quý I/2026.

c) Căn cứ phương án xử lý, lộ trình xử lý đã được xác định, tổ chức tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng tiến độ, lộ trình đã đề ra, đảm bảo đến hết ngày 01/6/2026, tỉnh Đồng Nai hoàn thành việc xử lý các văn bản QPPL của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; đến hết ngày 01/3/2027, tỉnh Đồng Nai hoàn thành việc xử lý các văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành còn hiệu lực thi hành.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức soạn thảo, tham mưu các văn bản được xử lý theo hình thức ban hành mới, đảm bảo chất lượng, kịp thời, đúng quy định của pháp luật và trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Trước ngày 25 hàng tháng, báo cáo tiến độ tham mưu xử lý các văn bản về Sở Tư pháp. Trường hợp cần thay đổi hình thức xử lý đã được xác định trong Kế hoạch phải làm rõ lý do, xác định cụ thể thời điểm trình ban hành (đối với ban hành mới văn bản) gửi Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; đảm bảo việc thay đổi hình thức xử lý không làm thay đổi lộ trình xử lý đã được xác định.

e) Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng chậm tham mưu xây dựng, ban hành mới, bỏ sót văn bản cần phải được xử lý.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Sở, ban, ngành phản ánh về Sở Tư pháp để kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý. /*tu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLXLVPHC&TCTHPL – Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

tu

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út